

Bản án số: 124/2019/HS-ST

Ngày: 11 - 9 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Danh Cư.

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh S Tùng – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai Ngọc Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 116/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 136/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Bích Đ; giới tính: Nữ; sinh năm: 1996; tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: KC34 đường P, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn D và bà Lê Thị Bích H1; có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 01/4/2019 đến nay. (có mặt)

2. Trương Văn H; giới tính: Nam; sinh năm: 1992; tại Đồng Nai; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp S, xã A, huyện D, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 5/12; con ông Trương Văn M và bà Hồ Thị Kim H2.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 19/01/2019 bị Công an Phường 4 , Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác.

Nhân thân: Ngày 04/3/2013 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Đến ngày 31/8/2015 đã được cấp giấy chứng nhận đặc xá.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 01/4/2019 đến nay. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Trần Hoài S; sinh năm:1992; nơi cư trú: Ấp B, xã MH, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 06 giờ 45 phút ngày 01/4/2019, Công an Phường 5, Quận 8 tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng 201 của cơ sở kinh doanh dịch vụ thu âm OXY số 920 Tạ Quang Bửu, Phường 5, Quận 8 có 06 đối tượng bao gồm: Trần Hoài S, Nguyễn Thị Bích Đ, Nguyễn Ngọc T, Trần Thị N, Nguyễn Văn G và Trương Văn H. Qua kiểm tra, Công an phát hiện thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của S có 01 gói giấy chứa 06 viên nén màu hồng nghi vẫn là ma túy, thu giữ trong giỏ xách của Đ có ½ viên nén màu xanh nghi vẫn là ma túy, thu giữ dưới sàn trong phòng có tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng bên trong có chất bột màu trắng nghi vẫn là ma túy. Sau đó, Công an tiến hành đưa toàn bộ vật chứng và những người có mặt trong phòng về trụ sở Công an để làm rõ.

Theo Kết luận giám định số 827/KLGD-H ngày 09/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1: ½ viên nén màu xanh được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Bích Đ và hình dấu Công an Phường 5, Quận 8 là ma túy thể rắn, có khối lượng 0,1833g, loại MDMA.

- Gói 2: 06 viên nén màu hồng trong 01 gói giấy được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Hoài S và hình dấu Công an Phường 5, Quận 8 có khối lượng 1,4966g, không tìm thấy chất ma túy.

- Gói 3: Bột màu trắng trong 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Hoài S, Nguyễn Thị Bích Đ, Nguyễn Ngọc T, Trần Thị N, Nguyễn Văn G, Trương Văn H và hình dấu Công an Phường 5, Quận 8 là ma túy thể rắn, có khối lượng 0,0809g, loại Ketamine.

Trương Văn H khai nhận: Vào khoảng 23 giờ ngày 31/3/2019, H có đến quán Bar Đông Kinh thuộc Quận 5 để uống bia cùng một người bạn tên Hùng khoảng 26 tuổi (không rõ lai lịch) và trong lúc uống bia thì Hùng có lấy ra 04 viên thuốc lắc hình tròn màu xanh để trên bàn, rủ H cùng sử dụng. H sử dụng ½ viên và Hùng sử dụng ½ viên. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 01/4/2019,

Hùng và H cùng đi về và lúc này, H thấy Hùng còn để lại trên bàn 03 viên thuốc lắc nên H lấy cất giấu vào túi quần để mang về sử dụng. Trên đường từ quán Bar Đông Kinh đi về thì H gặp bạn là G và S đang ngồi uống bia trên lề đường Cao Lỗ, Phường 4, Quận 8 nên H có vào ngồi chơi cùng. Sau đó, H, G, S có bàn bạc đi đến phòng thu âm OXY số 920 Tạ Quang Bửu, Phường 5, Quận 8 thuê phòng 201 để hát và sử dụng ma túy. Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 01/4/2019, H có liên hệ quản lý để yêu cầu 03 nữ tiếp viên gồm Đ, T và N vào phục vụ bia. Khoảng 02 giờ 45 phút ngày 01/4/2019, H lấy trong túi quần ra 03 viên thuốc lắc mang từ quán Bar Đông Kinh đưa cho mọi người cùng sử dụng. Sau đó, G, S và T mỗi người sử dụng $\frac{1}{2}$ viên, H sử dụng 01 viên, còn lại $\frac{1}{2}$ viên H để trên bàn để ai có nhu cầu thì sử dụng. Sau khi sử dụng xong thì H, G, S, Đ, T, N tiếp tục ca hát và đến khoảng 06 giờ 45 phút ngày 01/4/2019 thì Công an Phường 5, Quận 8 đến kiểm tra. Qua kiểm tra Công an phát hiện thu giữ trong túi xách của Đ $\frac{1}{2}$ viên nén màu xanh. H khai nhận đó là $\frac{1}{2}$ viên thuốc lắc mà H đã để trên bàn trước đó, nhưng H không biết là Đ đã lấy bỏ vào trong giỏ xách từ lúc nào.

Nguyễn Thị Bích Đ khai nhận: Vào khoảng 01 giờ ngày 01/4/2019, Đ cùng với T và N có vào phòng 201 của phòng thu âm OXY do H, G và S thuê hát karaoke để phục vụ bia. Khi phục vụ bia được một lúc thì Đ có thấy mọi người có lấy thuốc lắc ra sử dụng nhưng không rõ ai mang đến và Đ còn thấy trên bàn còn dư $\frac{1}{2}$ viên thuốc lắc nên Đ lấy bỏ vào túi xách của Đ để sử dụng sau.

Kết quả điều tra đối với Trần Hoài S, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Văn G có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an Phường 5, Quận 8 đã tiến hành xử lý hành chính. Riêng Trần Thị N qua điều tra không có liên quan đến việc sử dụng ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với 0,0809g là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine được gói trong 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng thì cả 06 đối tượng đều không biết là của ai, do đâu mà có.

Tại bản cáo trạng số 120/CT-VKS ngày 10/7/2019 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Nguyễn Thị Bích Đ, Trương Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố các bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt các bị cáo:

Nguyễn Thị Bích Đ từ 01 năm đến 02 năm tù.

Trương Văn H từ 01 năm 03 tháng đến 02 năm 03 tháng tù.

Theo điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu, tiêu hủy: 03 gói niêm phong chứa ma túy và chất không tìm thấy chất ma túy, 01 giỏ xách màu đen.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, vào lúc 06 giờ 45 phút ngày 01/4/2019 tại phòng 201 của cơ sở kinh doanh dịch vụ thu âm OXY số 920 Tạ Quang Bửu, Phường 5, Quận 8 Nguyễn Thị Bích Đ đã có hành vi cất giữ ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,1833g loại MDMA để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Qua kết quả điều tra thì số ma túy mà Đ cất giữ chính là của Trương Văn H mang đến để sử dụng. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét thấy, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét thấy, hành vi của các bị cáo không có thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử không phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông tên Hùng là người đưa ma túy cho H, qua điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, Cơ quan điều tra Công an Quận 8 không đủ cơ sở xử lý nên không đề cập xử lý.

[6] Đối với Trần Hoài S, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Văn G có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Công an Phường 5, Quận 8 đã tiến hành xử lý hành chính nên không đề cập giải quyết.

[7] Trần Thị N không có liên quan đến việc sử dụng ma túy nên không đề cập giải quyết.

[8] Về vật chứng vụ án: 03 gói niêm phong chứa ma túy và chất không tìm thấy chất ma túy, 01 giỏ xách màu đen dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Bích Đ, Trương Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bích Đ 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/4/2019.

Xử phạt bị cáo Trương Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/4/2019.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

03 (ba) gói niêm phong bên ngoài ghi số 827/Q8, chữ ký giám định viên Nguyễn Xuân S1 và cán bộ Lê Hoài A.

01 (một) giỏ xách màu đen.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 186/PNK ngày 09/7/2019 của Cơ quan Công an Quận 8).

Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 (H trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 8; (2)
- Chi cục THADS Quận 8; (1)
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan điều tra Công an Quận 8 (Đội ĐTTH); (1)
- Nhà tạm giữ Quận 8; (2)
- Thi hành án hình sự; (6)
- Bị cáo; (2)
- Những người tham gia tố tụng khác; (1)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (21)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp